

Số: 05 /2017/HDQT/TB

"V/v giải trình lợi nhuận sau thuế 6 tháng năm 2017 trước và sau soát xét và so với cùng kỳ năm trước"

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng lẻ và BCTC hợp nhất quý 2 năm 2017 do Công ty Cổ phần Everpia lập
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng lẻ và Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2017 đã được soát xét bởi Chi nhánh công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam tại Hà nội

Công ty Cổ phần Everpia xin được giải trình số liệu chênh lệch trước và sau soát xét tại Báo cáo tài chính riêng lẻ và Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2017

**I. Giải trình số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả kinh doanh chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên**

**1. Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất**

STT	CHỈ TIÊU	6 tháng /2017			Tỷ lệ %
		Trước soát xét	Sau soát xét	Chênh lệch	
1	6. Doanh thu hoạt động tài chính	6,920,272,297	7,326,437,665	406,165,368	6%
2	7. Chi phí tài chính	4,074,653,685	3,031,820,012	(1,042,833,673)	-26%
3	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	6,498,698,762	5,641,337,431	(857,361,331)	-13%
4	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	340,766,145	132,001,665	(208,764,480)	-61%
5	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	21,427,240,609	23,288,280,058	1,861,039,449	9%
6	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	21,427,240,609	23,288,280,058	1,861,039,449	9%

**Lý do**

- (1) Tăng do tính lại phần lãi tài chính công ty con
- (2) Chủ yếu là do bút toán cản trừ doanh thu tài chính/ chi phí tài chính cho mục đích trình bày báo cáo và bút toán đánh giá lại tiền, phải thu, phải trả ở cả 3 chi nhánh và công ty con.
- (3) Tính lại chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp sau khi có sự tính toán lại chi phí
- (4) Tính lại chi phí thuế hoãn lại sau khi tính toán lại chi phí
- (5) Lợi nhuận của công ty thay đổi sau khi tính toán lại chi phí thuế và các chi phí khác
- (6) Lợi nhuận của công ty mẹ thay đổi sau khi tính toán lại chi phí thuế và các chi phí khác

2. **Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng lẻ**

CHỈ TIÊU	6 tháng /2017			Tỷ lệ %
	Trước soát xét	Sau soát xét	Chênh lệch	
1 6. Doanh thu hoạt động tài chính	6,920,059,108	5,877,228,480	(1,042,830,628)	-15%
2 7. Chi phí tài chính	4,072,675,015	3,029,844,387	(1,042,830,628)	-26%
3 10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=	25,130,559,884	26,472,010,466	1,341,450,582	5%
4 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	25,455,525,663	26,796,976,245	1,341,450,582	5%
5 15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	6,498,698,761	5,641,337,431	(857,361,330)	-13%
6 16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(206,239,312)	132,001,666	338,240,978	-164%
7 16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	19,163,066,214	21,023,637,148	1,860,570,934	10%

**Lý do**

- (1), (2) Chủ yếu là do bút toán cần trừ doanh thu tài chính/ chi phí tài chính cho mục đích trình bày báo cáo và bút toán đánh giá lại tiền, phải thu, phải trả ở cả 3 chi nhánh.  
 (3), (4): Lợi nhuận công ty tăng do tính toán lại chi phí trong kỳ  
 (5), (6) Tính toán lại chi phí thuế và chi phí thuế hoãn lại  
 (7) Lợi nhuận công ty tăng do tính toán lại chi phí trong kỳ và tính toán lại khoản thuế thu nhập doanh nghiệp

**II. Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước**

1. **Tại báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất**

CHỈ TIÊU	Bán niên			Tỷ lệ %
	2017	2016	Chênh lệch	
1 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	29,061,619,155	52,998,193,027	(23,936,573,872)	-45%
2 15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	5,641,337,431	10,844,088,003	(5,202,750,572)	-48%
3 16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	132,001,665		132,001,665	100%
4 16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (6)	23,288,280,058	42,154,105,024	(18,865,824,966)	-45%
5 Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	23,288,280,058	42,154,105,024	(18,865,824,966)	-45%



2. **Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng lẻ**

CHỈ TIÊU	Bán niên			Tỷ lệ %
	2017	2016	Chênh lệch	
1 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	26,796,976,245	52,751,671,753	25,954,695,508	49%
2 15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	5,641,337,431	10,844,088,003	5,202,750,572	48%
3 16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	132,001,666	-	(132,001,666)	100%
4 17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	21,023,637,148	41,907,583,750	20,883,946,602	50%

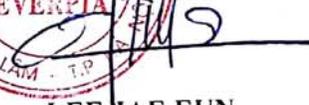
**Lý do**

- (1) Giảm do năm nay công ty đầu tư phần chi phí quảng cáo, tiếp thị sản phẩm, các chương trình khuyến mãi, đầu tư lại hệ thống bảng biển nội thất cho đại lý.... Tổng chi phí bán hàng tăng do vậy đã làm cho lợi nhuận của doanh nghiệp giảm.
- (2) Giảm do tổng lợi nhuận trước thuế giảm
- (3) Tính toán lại chi phí thuế hoãn lại của doanh nghiệp
- (4) (5) Giảm do các nguyên nhân trên

Trên đây là giải trình của Công ty về một số nội dung liên quan đến báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2017

Trân trọng kính chào!

Hà Nội, ngày 05 tháng 08 năm 2017

  
Tổng giám đốc  
  
LEE JAE EUN

